

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 405/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp 1A, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp 1B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 1B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị B có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị R số tiền hụi còn nợ là 104.300.000 (một trăm lẻ bốn nghìn ba trăm) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Thị R không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.607.500 (hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn năm trăm) đồng. Bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ nộp

1.303.750 (một triệu ba trăm lẻ ba nghìn bảy trăm năm mươi) đồng. Bà Nguyễn Thị R có nghĩa vụ nộp 1.303.750 (một triệu ba trăm lẻ ba nghìn bảy trăm năm mươi) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.607.000 (hai triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000029 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho bà R số tiền 1.303.250 (một triệu ba trăm lẻ ba nghìn hai trăm năm mươi) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Noi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan